

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 447/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15/4/2022
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tùng

Bà Lê Thị Bích Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thư Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1117/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/3/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Ngọc Hoàng O, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường L, Phường A, Quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Cole Jack K, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Địa chỉ: USA.

Cư trú: Singapore.

Địa chỉ liên lạc: Singapore (Stars of Kovan, #11-02, 533856).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/12/2021, bản tự khai và các biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/3/2022, ngày 29/3/2022, nguyên đơn - bà Vũ Ngọc Hoàng O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 28/11/2019 nguyên đơn và bị đơn kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 157 ngày 28/11/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại Singapore. Tuy nhiên, do vợ chồng ngày càng có nhiều khác biệt về quan điểm, lối sống, văn hóa, tư tưởng dẫn đến thường xuyên mâu thuẫn, nguyên đơn đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Hiện nay vợ chồng đã không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, nguyên đơn đã về Việt Nam sinh sống, còn bị đơn vẫn sinh sống và làm việc tại

Singapore, vợ chồng đã ly thân từ tháng 12/2021 cho đến nay. Nhận thấy, tình cảm không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể kéo dài cuộc hôn nhân này nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

Về việc nuôi con: Nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung là trẻ Cole Vũ M, sinh ngày 25/3/2020. Hiện tại trẻ chỉ mới 20 tháng tuổi, từ lúc sinh ra, nguyên đơn là người gần gũi và trực tiếp chăm sóc, nuôi nấng con. Vì vậy, nguyên đơn đề nghị được trực tiếp nuôi con vì con còn nhỏ, hơn nữa bị đơn sống một mình ở Singapore, rất bận rộn nên không có thời gian chăm sóc con. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung là 350 USD/tháng (tương đương 8.000.000 đồng/tháng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Nguyên đơn cam kết sẽ không hạn chế quyền thăm nom con của bị đơn.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/3/2022, ngày 29/3/2022, bị đơn - ông Cole Jack K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 28/11/2019 nguyên đơn và bị đơn kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 157 ngày 28/11/2019. Bị đơn đồng ý với nguyên đơn về sự khác biệt về quan điểm sống, lối sống, tư tưởng văn hóa, tài chính. Bị đơn đã cố gắng hòa giải và hàn gắn nhưng không được vì nguyên đơn vẫn cương quyết ly hôn. Do đó, bị đơn không đồng ý với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về việc nuôi con: Bị đơn và nguyên đơn có 01 con chung là trẻ Cole Vũ M, sinh ngày 25/3/2020. Nếu Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn thì bị đơn đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung số tiền không ít hơn 350 USD/tháng. Nếu ly hôn và được Tòa án chấp nhận cho bị đơn nuôi con thì bị đơn sẽ không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn sẽ chuyển đến sống ở Việt Nam và chăm sóc con chung tốt hơn vì bị đơn làm việc ở nhà có điều kiện chăm sóc cho con. Còn nếu như bị đơn không thể tìm việc được ở Việt Nam thì bị đơn đồng ý để con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn:

+ Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

+ Về việc nuôi con: Giao trẻ Cole Vũ M, sinh ngày 25/3/2020 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Cole Jack K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 8.000.000 đồng vào ngày đầu hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2022 cho đến khi con thành niên.

+ Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng và nguyên đơn tự nguyện chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngày 27/12/2021, nguyên đơn khởi kiện ly hôn đối với bị đơn. Bị đơn hiện đang cư trú tại Singapore, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 157 do Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/11/2019, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận hai bên có sự khác biệt về quan điểm sống, lối sống, tư tưởng văn hóa, tài chính nên dẫn đến thường xuyên mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, hiện nay nguyên đơn ở Việt Nam, còn bị đơn ở Singapore, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do đó, có cơ sở xác định nguyên đơn đã không còn tình cảm với bị đơn, vợ chồng không còn sống chung, không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xin ly hôn với bị đơn.

- Về việc nuôi con: Căn cứ Giấy khai sinh số 15 do Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/6/2020 và lời khai thống nhất của các đương sự, thì trẻ Cole Vũ M, sinh ngày 25/3/2020 là con chung của nguyên đơn và bị đơn. Căn cứ lời khai của các đương sự, nếu Tòa án giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng thì bị đơn đồng ý cấp dưỡng nuôi con

chung không ít hơn 8.000.000 đồng/tháng (tương đương 350 USD/tháng). Xét thấy, hiện nay trẻ Cole Vũ M còn nhỏ, đang sinh sống ổn định với nguyên đơn tại Việt Nam. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của trẻ, căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 129 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao trẻ Cole Vũ M, sinh ngày 25/3/2020 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi, bị đơn cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 8.000.000 đồng vào ngày đầu hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2022 cho đến khi con thành niên.

- Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng và nguyên đơn tự nguyện chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273, điểm a khoản 5 Điều 477 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 129 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Ngọc Hoàng O.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Ngọc Hoàng O được ly hôn với ông Cole Jack K.

- Về việc nuôi con: Giao trẻ Cole Vũ M, sinh ngày 25/3/2020 cho bà Vũ Ngọc Hoàng O trực tiếp nuôi. Ông Cole Jack K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 8.000.000 (tám triệu) đồng vào ngày đầu hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2022 cho đến khi con thành niên.

Ông Cole Jack K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức

theo quy định tại Điều 82, 83, 84 116, 117 Luật hôn nhân gia đình 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện việc trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Vũ Ngọc Hoàng O phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà bà Vũ Ngọc Hoàng O đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001500 ngày 10/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vũ Ngọc Hoàng O đã nộp đủ án phí.

- Bà Vũ Ngọc Hoàng O tự nguyện chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

3. Bà Vũ Ngọc Hoàng O có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày; ông Cole Jack K có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- UBND Q. 10, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ (15).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình

